

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2025/TLST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần S

Người đại diện theo pháp luật: KANOKWATPAISAL NAPAT – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: Số 128 Nguyễn Du, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàn T – Chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần S

(Văn bản ủy quyền số 236/2023/UQ-SVN ngày 25/10/2023).

Địa chỉ: Số 273 Ngô Gia Tự, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Nay là Số 273 Ngô Gia Tự, tổ dân phố 10, phường PR, tỉnh Khánh Hòa).

- *Bị đơn:* Ông Trần Trọng H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Nay là tổ dân phố 7, phường H, tỉnh Khánh Hòa).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Trần Trọng H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần S tổng số tiền là: 26.340.708 đồng (Hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn bảy trăm lẻ tám đồng) theo Hợp đồng cầm cố và Hợp đồng thuê tài sản số PRM240901018NA22X ngày 19/9/2024.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngay sau khi ông Trần Trọng H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, Công ty cổ phần S có nghĩa vụ giao trả Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 85003415 do Công an tỉnh Ninh Thuận (Nay là Công an tỉnh Khánh Hòa) cấp ngày 12/9/2022 cho ông Trần Trọng H và thực hiện thủ tục xóa đăng ký tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Trần Trọng H đồng ý chịu 658.518 đồng (*Sáu trăm năm mươi tám nghìn năm trăm mười tám đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Công ty cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Công ty cổ phần S số tiền là 875.000 đồng (*Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001322, ngày 27 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Khánh Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng